

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN
THÔNG

Số: 38/2003/QĐ-BBCVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

*Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cục Quản lý chất lượng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin*

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 5/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cục Quản lý chất lượng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin là cơ quan thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về kiểm tra, kiểm định, đánh giá và chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về chất lượng mạng, công trình, sản phẩm và dịch vụ bưu chính, viễn thông, điện tử, công nghệ thông tin và Internet trên phạm vi cả nước.

Điều 2. Cục Quản lý chất lượng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Tham gia nghiên cứu, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn và chất lượng mạng, công trình, sản phẩm và dịch vụ bưu chính, viễn thông, điện tử, công nghệ thông tin và Internet.

2. Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất các danh mục dịch vụ và mạng viễn thông, dịch vụ bưu chính, dịch vụ Internet bắt buộc phải đăng ký và công bố chất lượng trước khi cung cấp cho người sử dụng; danh mục công trình bưu chính, viễn thông bắt buộc phải kiểm định chất lượng trước khi đưa vào khai thác; danh mục sản phẩm bưu chính, viễn thông, điện tử và công nghệ thông tin bắt buộc phải chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn trước khi đưa vào lưu thông trên thị trường.
3. Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất quy định về các điều kiện đối với cơ quan đo kiểm trong nước và ngoài nước để phục vụ cho việc quản lý chất lượng bưu chính, viễn thông, điện tử, công nghệ thông tin và Internet; danh sách các cơ quan có thẩm quyền đo kiểm về bưu chính, viễn thông, điện tử, công nghệ thông tin và Internet.
4. Kiểm tra, đánh giá chất lượng, cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký chất lượng đối với dịch vụ và mạng viễn thông, dịch vụ bưu chính, dịch vụ Internet thuộc danh mục bắt buộc phải đăng ký và công bố chất lượng hoặc theo yêu cầu tự nguyện của các tổ chức, cá nhân.
5. Kiểm tra, đánh giá, cấp và thu hồi giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn đối với sản phẩm bưu chính, viễn thông, điện tử và công nghệ thông tin sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu thuộc danh mục bắt buộc phải chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn hoặc theo yêu cầu tự nguyện của các tổ chức, cá nhân.
6. Kiểm tra và đánh giá về chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Tham gia thực hiện việc quản lý hệ thống chứng thực trên Internet theo phân cấp của Bộ trưởng.
7. Kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với các công trình bưu chính, viễn thông thuộc danh mục bắt buộc phải kiểm định chất lượng trước khi đưa vào khai thác hoặc theo yêu cầu tự nguyện của các tổ chức, cá nhân.
8. Kiểm tra, đánh giá việc phù hợp tiêu chuẩn kết nối đối với các mạng viễn thông theo quy định của Bộ trưởng.
9. Tổ chức xây dựng hệ thống đo kiểm chất lượng nhà nước chuyên ngành bưu chính, viễn thông, điện tử, công nghệ thông tin và Internet.